

Số: 66/2022/QĐST-HNGĐ

Tp. Cao Lãnh, ngày 29 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2022/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 5 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 105, đường T, Tổ 3, Ấp 1, xã M, thành phố C, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Nguyễn Công P, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 105, đường T, Tổ 3, Ấp 1, xã M, thành phố C, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc C và anh Nguyễn Công P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Ngọc C và anh Nguyễn Công P thống nhất thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Ngọc C và anh Nguyễn Công P thống nhất:

Chị Nguyễn Thị Ngọc C và anh Nguyễn Công P có 04 con chung gồm:

1/ Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 12/3/2003.

2/ Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 16/3/2008.

3/ Nguyễn Hà Kiều K, sinh ngày 20/3/2013.

4/ Nguyễn Hà Kiều T, sinh ngày 20/11/2017.

Đối với con chung tên Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 12/3/2003 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay, các con chung đang sống chung với chị C. Chị Nguyễn Thị Ngọc C được trực tiếp nuôi ba con chung tên: Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 16/3/2008, Nguyễn Hà Kiều K, sinh ngày 20/3/2013 và Nguyễn Hà Kiều T, sinh ngày

20/11/2017. Anh Nguyễn Công P tự nguyện cấp dưỡng nuôi ba con chung hàng tháng, mức cấp dưỡng hàng tháng cho mỗi con chung bằng  $\frac{1}{2}$  mức lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm thi hành án, thời gian cấp dưỡng từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi ba con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

*Về tài sản chung:* Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị Ngọc C đồng ý tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005680 ngày 18/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, như vậy, chị Nguyễn Thị Ngọc C được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Anh Nguyễn Công P không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn.

*Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con:* chị Nguyễn Thị Ngọc C đồng ý tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) mà chị Nguyễn Thị Ngọc C được nhận lại, theo biên lai thu tiền số 0005680 ngày 18/5/2022 của C cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Như vậy, chị Nguyễn Thị Ngọc C đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND TPCL;
- C cục THADS TPCL;
- UBND xã P, huyện C, tỉnh Đ;
- (Đăng ký kết hôn số 113 ngày 21/6/2012);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kim Liên**